

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2018/HS-ST

Ngày: 21/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

- *ThA phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà LuỜg Thị Mỹ Hằng.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Thanh SỜ

Ông Nguyễn Xuân Trường

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Xuân Thanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Viết Tuân - Kiểm sát viên

Ngày 21/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/HSST, ngày 30/10/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2018/QĐXXST-HS ngày 07/11/2018 đối với bị cáo:

Lò Văn A - Sinh năm 1990;

Nơi ĐKKHKT: Bản N, xã MK, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 5/12 (không biết đọc, viết); Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Ở – Sinh năm: 1943 và bà: Trương Thị L - Sinh năm: 1945; Bị cáo có vợ: Lò Thị B – Sinh năm: 1988 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/6/2018, tạm giam từ ngày 29/6/2018 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Lò Văn L1 - Sinh năm: 1990

2/ Cầm Văn L2 - Sinh năm: 1985

Đều trú tại: Bản Mỹ, xã Ta Gia, Than Uyên, Lai Châu (vắng mặt)

- *Người chứng kiến:* Lò Văn C – Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Bản Nà Phạ, xã MK, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 26/6/2018, tại Bản Nà Phạ, xã MK, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Công an huyện Than Uyên lập biên bản quả tang Lò Văn L1, sinh năm: 1990, trú tại: Bản Mỹ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu về hA vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 01 gói Heroine (*được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng*), có khối L2 0,02 gam. Tại Cơ quan điều tra Lò Văn L1 khai về nguồn gốc gói Heroine là do mua L1 góp tiền cùng Cầm Văn L2 SN: 1985, trú tại: Bản Mỹ, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu) mua của Lò Văn A (SN: 1990, trú tại Bản N, xã MK, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu) với giá 100.000đồng mục đích để sử dụng. Căn cứ lời khai của Lò Văn L1 phù hợp với các tài liệu đã thu thập được nên Cơ quan điều tra đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn A về hA vi mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình thi hA Lệnh giữ người, thu giữ của Lò Văn A số tiền 100.000đồng.

Quá trình điều tra Lò Văn A, Lò Văn L1, Cầm Văn L2 khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 26/6/2018, Lò Văn A đi từ nhà ở bản N, xã MK, huyện Than Uyên lên Bản Noong Thặng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên mục đích tìm mua Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Tại bản Noong Thặng, A gặp và mua trái phép 01 gói Heroine (*được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng*) của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ lai lịch với giá 200.000đồng. Mua được Heroine, A mang về nhà cầu một ít sử dụng, số Heroine còn lại A gói lại cất giấu trong túi quần đang mặc không cho ai biết. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, A đang ở nhà thì có Lò Văn L1 cùng Cầm Văn L2 đến, L1 hỏi mua Heroine của A, A đồng ý bán. L1 lấy số tiền 100.000đồng đưa cho A (số tiền này L1, L2 góp với nhau A không biết). A nhận tiền rồi lấy gói Heroine trong túi quần bán cho L1. Mua được Heroine, L1, L2 cầu một ít sử dụng tại nhà của A (lúc này A đã đi sang nhà chị gái nên không biết). Số Heroine còn lại sau khi sử dụng, L1 gói lại bằng mảnh giấy bạc màu vàng mang về cùng L2 sử dụng sau. Khi Lò Văn L1 đến bản Nà Phạ xã MK huyện Than Uyên thì bị Công an huyện Than Uyên lập biên bản vi phạm hành chính tàng trữ 0,02 gam Heroine, đồng thời, Công an huyện Than Uyên đã mời Cầm Văn L2 về Cơ quan điều tra để ghi lời khai và hoàn toàn phù hợp với lời khai của Lò Văn L1. Ngay sau đó, Cơ quan điều tra đã tiến hA giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn A, thu giữ số tiền 100.000đồng (A khai đây là số tiền bán Heroine cho Lò Văn L1 mà có).

Tại Cơ quan điều tra, Lò Văn A còn tự thú về lần bán trái phép ma túy khác, cụ thể: Khoảng 18 giờ ngày 18/6/2018, A đi từ nhà lên bản Noong Thặng để tìm mua Heroine sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi qua khu vực hồ Noong Thặng thuộc bản Noong Thặng khoảng 50 mét, A gặp và mua trái

phép 01 gói Heroine giá 150.000đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ lai lịch. Mua được Heroine, A mang về nhà cất một ít để sử dụng, số Heroine còn lại A cất giấu dưới giường ngủ không cho ai biết. Khoảng 09 giờ sáng ngày 19/6/2018, A lấy gói Heroine cất một ít để sử dụng, số Heroine còn lại A cất giấu tại giường ngủ. Đến 10 giờ cùng ngày, A đang ở nhà thì có Lò Văn L1 đến hỏi mua Heroine, A bán số Heroine còn lại cho L1 lấy số tiền 50.000đồng. Mua được Heroine, L1 mang đi đâu A không biết. Số tiền 50.000đồng bán Heroine cho L1, A mang đi tiêu sài cá nhân hết. Căn cứ lời khai của Lò Văn A, Cơ quan điều tra tiến hành ghi lời khai của Lò Văn L1, lời khai của L1 phù hợp với lời khai của A. Số Heroine mua được, L1 đã sử dụng hết.

Ngày 26/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã tiến hành mở niêm phong và lấy mẫu gửi giám định vật chứng thu giữ của Lò Văn L1. Tại bản kết luận giám định số: 315 ngày 29/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“Số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lò Văn L1 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine, có khối L2 0,02gam (vật chứng đã gửi giám định hết và không hoàn lại mẫu vật”*.

Đối với số tiền thu giữ của Lò Văn A: Tại bản kết luận giám định số: 316 ngày 29/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 100.000đồng gửi đến giám định đều là tiền thật.

Vật chứng còn lại của vụ án là số tiền 100.000đồng thu giữ của Lò Văn A hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Công an huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 39/CT-VKS ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn A đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát huyện Than Uyên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn A phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38- Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Lò Văn A từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (26/6/2018).

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm diễn biến hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và những chứng cứ tài liệu có trong vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lò Văn A là người nghiện chất ma túy nên vào các ngày 19 và 26/6/2018, Lò Văn A đã đi tìm mua trái phép Heroine của những người không rõ lai lịch tại bản Noong Thẳng, Phúc Than 02 gói Heroine giá 350.000đồng, mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Mua được Heroine, A mang về cất giấu và nhiều lần lấy ra sử dụng. Sáng ngày 19/6/2018, A bán trái phép cho Lò Văn L1 01 gói Heroine lấy số tiền 50.000đồng. Tiếp đến 14 giờ 30 phút ngày 26/6/2018, A bán trái phép cho Lò Văn L1 01 gói Heroine giá 100.000đồng. L1, L2 mang đi sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ 0,02 gam Heroine. Ngay sau đó, Lò Văn A bị Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Do vậy, hành vi của bị cáo Lò Văn A đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung: “*Phạm tội 02 lần trở lên*” được quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 – Bộ luật Hình sự 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu truy tố đối với bị cáo Lò Văn A về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 điều 251 – Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma túy cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Do đó, công tác đấu tranh với các loại tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân. Bởi vậy, cần phải có một hình phạt tương xứng, phù hợp với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo Lò Văn A sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 5/12 rồi nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Là người trưởng thành, có sức khỏe lẽ ra bị cáo phải tu dưỡng rèn luyện bản thân, làm ăn kinh tế nuôi dạy con cái, tuyên truyền cho gia đình và thôn bản nơi bị cáo sinh sống về những chính sách của Đảng và Nhà nước, tránh xa các tệ nạn xã hội. Nhưng bị cáo đã mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy, với mục đích hưởng lợi ích từ việc bán ma túy, bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành nghiêm túc đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ngoài lần phạm tội ngày 26/6/2018, bị cáo đã tự thú về hành vi bán trái phép Heroine cho Lò Văn L1 ngày 19/6/2018. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định 900/TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Do đó xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 điều 251 – Bộ luật Hình sự 2015 quy định: “ *Người phạm tội còn có*

thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng.....”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là trồng trọt, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án là:

Đối với số tiền 100.000đồng thu giữ của Lò Văn A là tiền bán ma túy cho Lò Văn L1 mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Lò Văn A khai mua của những người không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Lò Văn L1, Cầm Văn L2 đã có hành vi vi phạm hành chính về việc tàng trữ trái phép 0,02 gam Heroine và sử dụng trái phép chất ma túy. Khối lượng Heroine thu giữ chưa đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định xử phạt vi hành chính là đúng quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định 900/TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa, bị cáo xin HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử xem xét miễn 200.000đồng tiền án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Lò Văn A phạm tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Lò Văn A 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000đồng thu giữ của Lò Văn A. *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2018)*.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn A.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND H. Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên;
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THA VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LưỜg Thị Mỹ Hằng

**THA VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LưỜg Thị Mỹ Hằng